

PHỤ LỤC SỐ 12

APPENDIX 12

**BÁO CÁO KẾT QUẢ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU/CHỨNG CHỈ QUỸ CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN**

**REPORT ON RESULTS OF TRANSACTION IN SHARES/FUND CERTIFICATES OF
INTERNAL PERSON AND AFFILIATED PERSONS**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài
chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)
(Promulgated with the Circular No 155/2015/TT-BTC on October 06, 2015 of the Ministry of
Finance guiding the Information disclosure on securities markets)*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence - Freedom - Happiness

TP. HCM, ngày 17 tháng 12 năm 2020

HCMC, 17 December 2020

**BÁO CÁO KẾT QUẢ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU/CHỨNG CHỈ QUỸ CỦA NGƯỜI NỘI
BỘ CỦA CÔNG TY ĐẠI CHỨNG, NGƯỜI NỘI BỘ CỦA QUỸ ĐẠI CHỨNG VÀ
NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**

**REPORT ON RESULTS OF TRANSACTION IN SHARES/FUND CERTIFICATES OF
INTERNAL PERSON OF PUBLIC COMPANY, INTERNAL PERSON OF PUBLIC
FUND AND RELATED PERSONS OF INTERNAL PERSON**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán
- Công ty Cổ phần Gemadept

To: - *The State Securities Commission*
- *The Stock Exchange*
- *Gemadept Corporation*

1. Thông tin về cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch/ *Information on individual/ organization:*

- Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức/ *Name of individual/organization:* VI (VIETNAM INVESTMENTS) FUND II, L.P.

- Quốc tịch/ *Nationality:* *Cayman Islands*

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp/ *ID card/Passport No. (in case of individual) or Certificate of business registration No. (in case of organization), date of issue, place of issue.* MC-45666 do Cơ quan đăng ký

doanh nghiệp Cayman Island cấp ngày 04/01/2011 / MC-45666, issued by Cayman Island on 04 January 2011.

- Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính/ Address: Uglan House, South Church Street, Grand Cayman Islands

- Điện thoại/ Telephone: Fax: Email: Website:

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ (nếu có) hoặc mối quan hệ với công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/ Current position in the public company, the fund management company (if any) or relationship with the public company, the fund management company: **Cổ đông của Công ty cổ phần Gemadept / Shareholder of Gemadept Corporation.**

- Chức vụ tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ tại ngày đăng ký giao dịch (nếu có)/ Position in the public company, the fund management company at registration date (if any): **Cổ đông của Công ty cổ phần Gemadept;** và ngày không còn là người nội bộ hoặc người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ: (nêu rõ lý do)*/ and date on which is no longer internal person or related person of internal person of the public company, the fund management company:

*: Mục này chỉ dành cho trường hợp chưa hết thời hạn đăng ký giao dịch, đối tượng đăng ký không còn là người nội bộ hoặc người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/ This item is only for cases not yet registration deadline of transaction, the registrant is no longer the internal person or related person of internal person of the public company, the fund management company.

2. Thông tin về người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng là người có liên quan của cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch (đối với trường hợp người thực hiện giao dịch là người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng)/ Information about internal person of the public company/public fund is related person of trading individual/organization (in case trader is related person of internal person of the public company/public fund):

Người nội bộ thứ nhất:

- Họ và tên người nội bộ/ Name of internal person: **David Do**

- Quốc tịch/ Nationality:

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước/ ID card/Passport No.:

- Địa chỉ thường trú/ Permanent address:

- Điện thoại liên hệ/ Address:

Fax:

Email:

- Chức vụ tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ tại ngày cá nhân/tổ chức nêu tại mục 1 đăng ký giao dịch/ Position in the public company, the fund management company at date on which individual / organization referred to in paragraph 1 to register the transaction: **Thành Viên Hội Đồng Quản Trị / Member of the Board of Management.**

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/ Currently position in the public company, the fund management company: **Thành Viên Hội Đồng Quản Trị / Member of the Board of Management.**

- Mối quan hệ giữa cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch với người nội bộ/ *Relationship of individual/organization executing transaction with internal person*: Ông David Do là Giám đốc Điều hành của VI (Vietnam Investments) Fund II, L.P. / *Mr David Do is the Managing Director of VI (Vietnam Investments) Fund II, L.P.*

- Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu có)/ *Number, ownership proportion of shares held by the internal (if any)*: 0 cổ phần / *shares*.

Người nội bộ thứ hai:

- Họ và tên người nội bộ/ *Name of internal person*: Phan Thanh Lộc

- Quốc tịch/ *Nationality*:

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước/ *ID card/Passport No.*:

- Địa chỉ thường trú/ *Permanent address*:

- Điện thoại liên hệ/ *Address*:

Fax:

Email:

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ / *Currently position in the public company, the fund management company*: Phó Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị / *Vice Chairman of the Board of Management*.

- Mối quan hệ giữa cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch với người nội bộ/ *Relationship of individual/organization executing transaction with internal person*: Ông Phan Thanh Lộc là Giám đốc của VI (Vietnam Investments) Fund II, L.P. / *Mr Phan Thanh Loc is the Director of VI (Vietnam Investments) Fund II, L.P.*

- Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu có)/ *Number, ownership proportion of shares held by the internal (if any)*: 0 cổ phiếu / *shares*.

3. Mã chứng khoán giao dịch/ *Securities code*: GMD

4. Các tài khoản giao dịch có cổ phiếu/chứng chỉ quỹ nêu tại mục 3/ *Trading account number with shares/fund certificates mentioned above*: tại công ty chứng khoán/ *In securities company*:

5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/ *Number, ownership proportion of shares/fund certificates held before transaction*: 42.865.784 cổ phiếu / *shares* (14,44%)

6. Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ đăng ký bán/ *Number of shares/fund certificates registered to sell*: 42.865.784 cổ phiếu / *shares*

7. Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ đã bán **/ *Number of shares/fund certificates traded sale*.: 42.865.784 cổ phiếu / *shares*

8. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch/ *Number, ownership proportion of shares/fund certificates held after executing transaction*: 0 cổ phiếu / *shares*

9. Phương thức giao dịch/ *Mode of transaction*: **Đặt lệnh trên sàn chứng khoán, giao dịch thỏa thuận, hoặc phương thức được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam chấp thuận bao gồm cả giao dịch ngoài biên độ / *Placing orders on the stock exchange, put – through, or other transactions approved by SSC of Vietnam including off-band trading***

10. Thời gian thực hiện giao dịch/ *Transaction period*: từ ngày/*from* 21/11/2020 đến ngày/*to* 17/12/2020.

** (Trong trường hợp không thực hiện hết số lượng đăng ký, người nội bộ/ người có liên quan phải giải trình nguyên nhân.)* *(In case of failing to execute full registered number, the internal person/ related person of internal person shall need to explain the reasons.)*

**CÁ NHÂN/TỔ CHỨC BÁO CÁO/
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN**
***NAME OF REPORTING ORGANIZATION/
INDIVIDUAL/ PERSONS AUTHORIZED TO
DISCLOSE INFORMATION***
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu - nếu có)
(Signature, full name and seal - in case of organization)



DAVID DO